|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

**BÀI : LUYỆN TẬP CHUNG**

Thời gian thực hiện: (03 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

Củng cố kiến thức bài 23 và 24 và rèn luyện cho HS các kĩ năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các bài tập và các vấn đề thực tế về:

- Khái niệm về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số.

- Rút gọn, quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số.

- So sánh phấn số, hỗn số dương.

- Từ các ví dụ, bài tập liên quan đến các vấn đề thực tế, qua đó hình thành năng lực giải quyết vấn đề và năng lực mô hình hóa toán học.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu, vân dụng được khái niệm về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số, quy tắc quy đồng, rút gọn, so sánh hai hay nhiều phân số.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để vận dụng được khái niệm về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số, quy tắc quy đồng, rút gọn, so sánh hai hay nhiều phân số; vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập về quy đồng, rút gọn, so sánh hai hay nhiều phân số.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếuphiều học tập

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a) Mục tiêu:** Rèn luyện cho Hs việc vận dụng các kiến thức đã học về khai niện về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số.Rút gọn, quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số, so sánh phấn số, hỗn số dương để giải quyết vấn đề.

**b) Nội dung:** học sinh gấp sgk chú ý nắng nghe và trả lời

**c) Sản phẩm:** Nội dung kiến thức bài 23,24.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi vào phiếu học tập:  Công thức tổng quát về khái niệm phân số:….  Hai phân số bằng nhau  Tính chất cơ bản của phân số  Quy tắc quy đồng mẫu các phân số  Muốn so sánh hai phân số với nhau ta làm như thế nào?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đôi hoàn thành yêu cầu  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV chọn 2 nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày kết quả viết.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các ý.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: đây chính là các kiến thức trong tcacs tiết luyện tập chung ? | Phiếu học tập :  - Phân số có dạng tổng quá : ….  - Phân số  nếu :… ..  -Tính chất cơ bản của phân số:      - Các bước quy đồng mẫu các phân  Số: Bước 1:……  Bước 2:……….  Bươcs 3: ………  Muốn so sánh hai phân số ………………………….   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |  | |  |  | |  |  | |  |  | |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được khái niệm về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số, rút gọn, quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số,so sánh phấn số, hỗn số dương. Từ các ví dụ, bài tập liên quan đến các vấn đề thực tế, qua đó hình thành năng lực giải quyết vấn đề và năng lực mô hình hóa toán học giải được một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:** Làm các Ví dụ 1,2,3 bài tập từ 6.14 đến 6.20 SGK trang 15. Và một số bài tập bổ sung.

**c) Sản phẩm:** Lời giải các Ví dụ 1,2,3 bài tập từ 6.14 đến 6.20 SGK trang 15. Và một số bài tập bổ sung..

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** Học sinh nghiên cứu ví dụ 1 và thực hiện các yêu cầu của ví dụ 1  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình làm các nội dung Ví dụ 1  **\* Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 1:**  - GV yêu cầu HS lên bảng viết ý a thực hiện rút gọn.  - GV yêu cầu HS lên bảng viết ý a thực hiện quy đồng sau khi rút gọn đúng.  - GV yêu cầu HS lên bảng viết ý b thực hiện sắp xếp sau khi quy đồng đúng.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  GV đánh giá kết quả của HS. Sau mỗi ý cho học sinh nhận xét | **2. Luyện tập**  **Ví dụ 1 :Cho các phân số :**     1. Rút gọn rồi quy đồng mẫu các phân số trên 2. Sắp xếp ác phân số trên theo thứ tự từ bé đế lớn   **Giải**  **a)**  quy đồng mẫu các phân sô    **b). vì -25 < 1< 6 nên**    **Do đó** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 2:**  Hoạt động nhóm làm bài tập 6.14 SGK trang 14 sau (5 phút)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh các tìm mẫu số chung  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu vài HS nêu cách tìm mẫu thức chung.  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm HS lên trình bày, lưu ý chọn cả bài tốt và chưa tốt.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS, lưu ý cách tìm mẫu số chung | **Dạng 1 : quy đồng và rút gọn**  Bài 6.14 . Quy đồng mẫu các phân số sau :  MC : BCNN(7,21,35) =105 |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 3:**  Hoạt động các nhân làm bài tập sau rút gọn các phân số sau :  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên trong 5 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV yêu cầu vài HS nêu cách rút gọn  - GV yêu cầu đại diện các HS lên trình bày, lưu ý chọn cả bài tốt và chưa tốt.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài tập 1 : Rút gọn các phân số sau** |
| **⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà**  - Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.  - Học thuộc: Khái niện về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số.  - Rút gọn, quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số.  - So sánh phấn số, hỗn số dương.  - Làm bài tập 6.16; 6.17,6.19 SGK trang14. | |
| Tiết 2: | |
| \* **GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** Học sinh nghiên cứu ví dụ 3 và thực hiện các yêu cầu của ví dụ 3 ( học sinh gấp sgk)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân vào giấy nháp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình làm các nội dung Ví dụ 3  **\* Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 1:**  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng thực hiện.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  GV đánh giá kết quả của HS. Sau khi học sinh học sinh nhận xét  Đề giải thích hai phân số có bằng nhau hay không ngoài cách trên ta còn các nào khác ?  GV chốt lại cách khác  \* **GVgiao nhiệm vụ học tập 2:**  **-** học sinh thực hiện bài 6.19 sgk trang 14 và bài tập sung bổ  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân vào giấy nháp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình làm  **\* Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 2:**  - GV yêu cầu 3 HS lên bảng thực hiện.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  GV đánh giá kết quả của HS. Sau khi học sinh học sinh nhận xét  \* **GVgiao nhiệm vụ học tập 3:**  **-** học sinh thực hiện bài 6.17 sgk trang14 theo hình thức hoạt động nhóm đôi  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS thỏa luân nhóm thực hiện yêu cầu trên .  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS, lưu ý HS có thể trình bày ngắn gọn. | Ví dụ 3: Tìm số nguyên x, biết:    Bài giải  Vì  Nên x . 5 = 10.(-11)  Suy ra x =  Để giải thích hai phân số bằng nhau ngoài cách trên ta còn các giải thích bằng tính chất cơ bản của phân số  Dang 2 : Toán tìm x  Bài 6.19; Tìm số nguyên x biết:      Bài 6.16 ( sgk trang 14) |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 4:**  - Làm ví dụ 2 SGK trang 13 theo nhóm 4 ( học gấp sgk đề bài trên bảng phụ)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS đọc, tóm tắt đề bài và làm bài theo nhóm.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: giá tiền mỗi cái bút trong hộp 12 cái ?  giá tiền mỗi cái bút trong hộp 15 cái ?  em hãy so sánh giá mỗi cái ?  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Vi dụ 2: (sgk )**  **Giải**  Giá tiền mỗi cái bút trong hộp 12 cái là  (nghìn đồng)  Giá tiền mỗi cái bút trong hộp 15 cái là  (nghìn đồng)        Vậy bố khuyên mai nên chọ mua hộp 15 cái bút vì rẻ hơn là chính xác |
| **⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà**  - Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.  - Học thuộc: Khái niện về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số.  - Rút gọn, quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số.  - So sánh phấn số, hỗn số dương.  - Làm bài tập 6.17,6.18.6.20 SGK trang14. | |
| **Tiết 3** | |
| \* **GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** Học sinh thực hiện bài tập 1(đè bài trên bảng phụ)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân vào giấy nháp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình làm  **\* Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 1:**  - GV yêu cầu 4 HS lên bảng thực hiện.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  GV đánh giá kết quả của HS. Sau khi học sinh học sinh nhận xét | **Dạng 3: So sánh**  **Bài 1: So sánh hai phân số sau**  **a)**  **b)**  **a)**  **a)** |
| \* **GVgiao nhiệm vụ học tập 2:**  **-** Học sinh thực hiện bài tập 6.17 (sgk)  Học sinh hoạt động nhóm đôi  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS hoạt động nhóm đôi thực hiện các yêu cầu trên vào giấy nháp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình làm  **\* Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 2:**  - GV yêu cầu 2 nhóm lên bảng thực hiện.  - Học sinh đổi chéo bài các nhóm để nhận xét  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  GV đánh giá kết quả của HS. Sau khi học sinh học sinh nhận xét | **Dạng 4 : Hỗn số**  **Bài 6.17 (sgk trang 14)**    Các phân số lớn hơn 1 là    Viết dưới dạng hỗn số : |
| \* **GVgiao nhiệm vụ học tập 3:**  **-** Học sinh thực hiện bài tập 6.18 (sgk)  Học sinh hoạt động cá nhân  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS hoạt động các nhân thực hiện các yêu cầu trên vào giấy nháp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình làm  **\* Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 3:**  - GV yêu cầu 2 hs lên bảng thực hiện.  - Học sinh đổi chéo bài các học sinh trong bàn để nhận xét.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  GV đánh giá kết quả của HS. Sau khi học sinh học sinh nhận xét | **Bài 6.18 (sgk trang 14)**  **Viết các hỗn số**  **dưới dạng phân số**  **Bài làm** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 4:**  - Làm bài tập 6.20 SGK trang 14 theo cặp (  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS đọc và làm bài theo cặp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: để sắp xếp được các em đi quy đồng các phân số trên sau đó đi sso sánh các phân số đó với nhau  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Dạng 5: Toán thực tế:**  **Bài tập 6.20 SGK trang 14**  Lời giải |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà**

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc: Khái niện về phân số, hai phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số.

- Rút gọn, quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số.

- So sánh phấn số, hỗn số dương.

- Xem trước phép cộng và phép trừ các phân số.